

Họ và tên HS: - Lớp: 4/1

BÀI ÔN TẬP TOÁN & LTVC 4 (Tuần 14)

A. MÔN TOÁN

Bài 1. Click vào ô trống trước đáp án đúng nhất:

a/ $3\text{m}^2 5\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

☐

A. 35

☐

C. 305

☐

B. 350

☐

D. 3500

b/ $8\text{m}^2 8\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

☐

A. 88

☐

C. 800800

☐

B. 80008

☐

D. 880000

c/ $360000 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

☐

A. 36

☐

C. 3600

☐

B. 360

☐

D. 36000

d/ $25\text{m}^2 14\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

☐

A. 2514

☐

C. 25140

☐

B. 25014

☐

D. 250014

2. Nối phép tính với kết quả:

48×10

38×11

20×20

20×12

380

418

200

480

240

400

$3800 : 10$

$2800 : 14$

3. Điền số thích hợp vào ô trống để hoàn thành các bài đặt tính rồi tính:

a/ 3120×48

3120	
48	
.....	
.....	
.....	

b/ 2918×62

2918	
62	
.....	
.....	
.....	

c/ $7080 : 30$

7080	30
.....	
.....	
.....	

d/ $7383 : 23$

7383	23
.....	
.....	
.....	



B. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 1. Xếp các từ dưới đây vào các ô tương ứng.

món quà

sung sướng

ban tặng

chăm ngoan

hoa tuyết

cầu nguyện

tuần lộc

bí ẩn

DANH TỪ	ĐỘNG TỪ	TÍNH TỪ

Bài 2: Chọn đáp án đúng nhất:

a/ Trong các câu dưới đây, câu hỏi và được sử dụng dấu chấm hỏi là:

☐

A. Các bạn hãy giữ trật tự khi cô giảng bài?

☐

B. Các bạn giữ trật tự khi cô giảng bài nha?

☐

C. Các bạn giữ trật tự khi cô giảng bài được không?

☐

D. Các bạn không giữ trật tự khi cô giảng bài?

b/ Câu: “**Sao bạn giải Toán nhanh thế?**” là câu hỏi được với mục đích:

☐

A. tự hỏi

☐

B. khen ngợi

☐

C. khẳng định

☐

D. yêu cầu

Bài 3: Nối ý ở cột A với ý ở cột B cho sao phù hợp:

A

Ở lớp, bé Na
Đàn cá vàng
Cô bác nông dân
Mấy chú gà con
Mấy khóm hoa

B

đang cấy lúa.
nở tung bùng.
đang tập viết.
bơi lội tung tăng.
chạy lon ton ngoài vườn.